

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 134/2017/HSST
Ngày 26 tháng 9 năm 2017.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ – TỈNH HÀ NAM.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đinh Văn An.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Chí Trung và bà Trần Thị Hoa.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:* Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố (TP) Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 127/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo:

Hoàng Văn N, sinh năm 1991, tại: tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT: Xóm K, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: Tổ dân phố D, phường C, TP P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Sán Chì; Con ông: Không xác định được bố đẻ và bà Hoàng Thị T; Vợ: Lâm Thị C; Con: Có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016); Tiền án; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 29/6/2017 và chuyển tạm giam từ ngày 05/7/2017 đến nay; Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20h ngày 28/6/2017, Hoàng Văn N điều khiển xe mô tô BKS 20E1-183.17 chở anh Vy Văn N1 đi từ khu công nghiệp Châu Sơn, TP P sang cầu Phủ Lý, N bảo anh N1 đứng đợi ở khu vực cầu Phủ Lý, rồi đi bộ ra chỗ người xe ôm bảo chở xuống bến xe khách tỉnh Hà Nam với mục đích tìm mua ma túy để sử

dụng. Khi đến khu vực công trường đang xây dựng Bệnh viện Việt - Đức cơ sở 2 thuộc tổ dân phố T, phường L, TP P, tỉnh Hà Nam. N xuống xe đi bộ thì gặp người thanh niên khoảng 30 tuổi, N hỏi “*Có chỗ nào mua ma túy không*”, người thanh niên trả lời “*có, mua bao nhiêu tiền*” N bảo mua một trăm nghìn và lấy trong người ra 100.000đồng đưa cho người thanh niên đó. Người thanh niên cầm tiền bảo N vào quán nước ngồi đợi rồi điều khiển xe mô tô đi. Trong lúc ngồi đợi người thanh niên đi mua ma túy, N gọi điện thoại cho anh N1 đến đón, một lúc sau anh N1 đi đến ngồi uống nước cùng N. Lúc sau, người thanh niên quay lại đưa cho N 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi bỏ đi, biết trong bao thuốc lá có gói ma túy, Nguyên cất vào trong mũ bảo hiểm thì bị tổ tuần tra lực lượng Công an phường L, TP P phát hiện kiểm tra, thu giữ trong mũ bảo hiểm có 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong bao thuốc lá có gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng, tại chỗ N khai nhận là gói ma túy cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, *thu giữ vật chứng gồm:*

- 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong ký hiệu QT01.

- 01 điện thoại OPPO vỏ màu trắng và số tiền 220.000 đồng.

*Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn N: không phát hiện thu giữ được đồ vật, tài sản nào liên quan.

*Tại bản kết luận giám định số 125/P ngày 01/7/2017 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01(một) gói giấy bạc trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định có trọng lượng là 0,203g (Không thấy hai trăm linh ba gam), có Heroine.*

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.”

Quá trình điều tra Hoàng Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện trong ngày 28/6/2017.

Tại bản cáo trạng số 143/KSĐT-MT ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Hoàng Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại Khoản 1- điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam: vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến gì thay đổi hoặc bổ sung đối với vụ án. Sau khi đánh giá, phân tích toàn diện

vụ án cũng như nhân thân bị cáo, đồng thời căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội để áp dụng quy định theo hướng có lợi cho bị cáo, đề nghị HĐXX: áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, với mức án từ 24 đến 30 tháng tù và đề xuất hướng xử lý vật chứng đã thu giữ.

- Bị cáo Hoàng Văn N đã thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép ma túy của bản thân đã thực hiện vào tối ngày 28/6/2017 đúng như lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra cũng như nội dung cáo trạng đã mô tả, đồng thời xác định rõ: việc cất giữ gói ma túy đó là để sử dụng cá nhân và tuy anh N1 là người đi cùng với bị cáo nhưng hoàn toàn không biết mục đích việc mua bán, cất giấu ma túy của bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận hoặc bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét đến điều kiện hoàn cảnh cũng như nhân thân để giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của Hoàng Văn N tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người làm chứng, các vật chứng đã thu giữ tại hiện trường, cũng như phản ánh khách quan tại: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định về ma túy cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: khoảng 21h20' ngày 28/6/2017, tại khu vực tổ dân phố T, phường L, TP P, tỉnh Hà Nam, Hoàng Văn N đang có hành vi cất giữ trái phép 0,203 gam, có Heroine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường L, TP P, tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Hoàng Văn N đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1- điều 194 Bộ luật hình sự (BLHS) 1999.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát ND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo như bản cáo trạng là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn TP Phủ Lý. Hành vi này đã tạo điều kiện thuận lợi cho những phần tử xấu lợi dụng thị trường để mua bán, tổ chức trái phép chất ma túy đe dọa trực tiếp đến chính sức khỏe và tương lai của bị cáo cũng như cộng đồng, làm xã hội mất ổn định. Đây là một trong những nguyên

nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội cũng như các tội phạm nguy hiểm khác tại địa phương.

Bản thân bị cáo là thanh niên có tuổi đời còn trẻ, có sức khoẻ lao động và gia đình ổn định, nhưng lại không chịu lao động, tu dưỡng bản thân, sống có trách nhiệm với gia đình, lại thích thể hiện lối sống ngoài vòng pháp luật, nên đã sa vào con đường nghiện ngập ma tuý, dẫn đến phạm tội,

Xét thấy, cần phải ra một bản án nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cũng như để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần phải xem xét:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.
- Lý lịch và các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự) và đây là lần đầu phạm tội. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Bản thân là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Mặt khác, mặc dù Bộ luật hình sự 2015 chưa có hiệu lực pháp luật, nhưng thấy hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã phạm vào Khoản 1- điều 249 BLHS năm 2015 với hình phạt quy định từ 01 năm đến 05 năm tù (nhẹ hơn hình phạt quy định tại Khoản 1- Điều 194 BLHS năm 1999 từ 02 năm đến 07 năm tù). Do đó, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, HĐXX sẽ áp dụng để quyết định hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo theo tinh thần như đã hướng dẫn tại Nghị quyết.

Đánh giá yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, HĐXX sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm tái hòa nhập cộng đồng, xây dựng cuộc sống gia đình, cũng như thể hiện được chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

** Hình phạt bổ sung:* xét mục đích phạm tội của bị cáo không để thu lợi bất chính, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 30 và Khoản 5 - điều 194 Bộ luật hình sự.

**Xử lý vật chứng hiện đang thu giữ:*

- Số Heroine cùng bao gói thu giữ trong vụ án, được Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu và tiêu huỷ.

- Số tiền 220.000đ và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng thu giữ của Hoàng Văn N tại hiện trường, HĐXX xác định: đây là những tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho bị cáo là phù hợp pháp luật. Tuy nhiên, tiếp tục thu giữ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

* Về nguồn gốc số Heroine thu giữ trong vụ án: quá trình điều tra và tại Toà, Hoàng Văn N khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ), nên không có căn cứ để xác minh đối với người đàn ông này để xử lý theo pháp luật. Do đó, HĐXX không đề cập.

* Đối với anh Vy Văn N1 là người đi cùng và đến đón Hoàng Văn N, nhưng hoàn toàn không biết việc N mua và cất giấu trái phép ma túy, nên không có căn cứ để xử lý đối với anh N1 là phù hợp pháp luật, HĐXX không đặt ra xem xét.

* Bị cáo có nghĩa vụ nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn N phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng: Khoản 1- điều 194; Điểm p- khoản 1- điều 46; Khoản 2- điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Khoản 3- điều 7 và Khoản 1- điều 249 BLHS năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Hoàng Văn N **25** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2017.

2/ Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn N 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

3/ Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu và tiêu hủy:* 01 phong bì đã niêm phong, mặt trước ghi: *“Mẫu vật hoàn trả QT01”*; *số 125/PC54-MT* của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam.

- *Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn N:* 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu trắng, đã cũ và số tiền 220.000đ (Nhưng tiếp tục thu giữ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự).

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Số tiền xử lý nên trên hiện đang gửi giữ tại Ủy nhiệm chi trong tài khoản số 3949 của Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý lập ngày 13/9/2017 tại kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Nam).

4/ Căn cứ Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- **Án phí hình sự sơ thẩm:** Hoàng Văn N phải nộp 200.000đ.

- **Án xử công khai sơ thẩm,** bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKDNDTP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Văn An